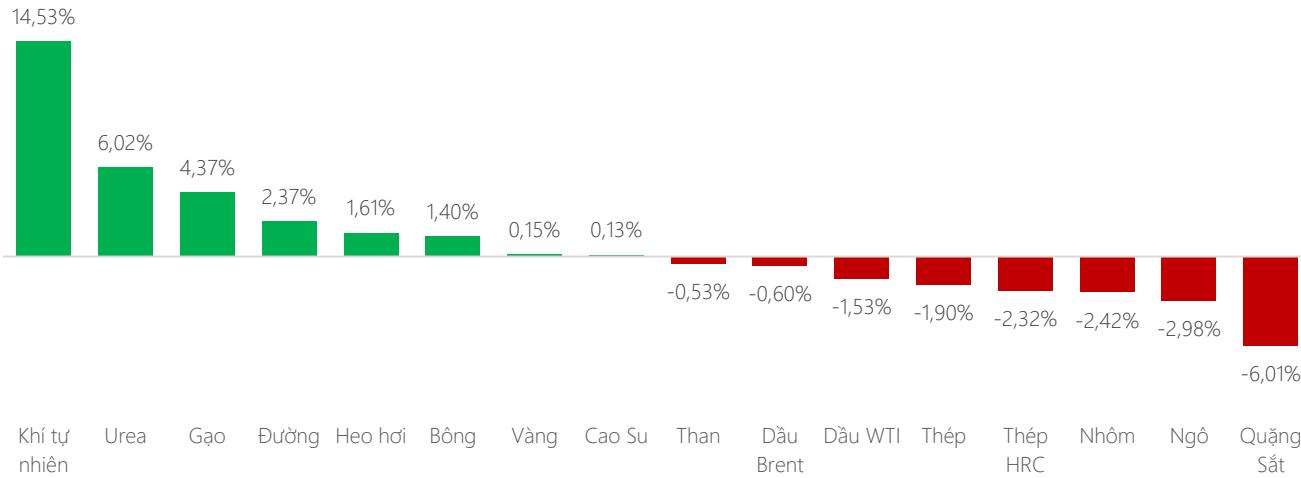




ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) nhiều nền kinh tế lớn ghi nhận sự sụt giảm như Trung Quốc, Anh, Úc; chỉ riêng CPI Mỹ tăng nhẹ nhưng ảnh hưởng lớn bởi cấu phần giá nhà ở. Chỉ số giá sản xuất (PPI) giảm nhẹ, -0,1% MoM. Nhìn chung, diễn biến vĩ mô cho thấy sức cầu đối với hàng hóa trong trạng thái suy yếu. Diễn biến hàng hóa trong tuần tăng đột biến chịu ảnh hưởng chính bởi rủi ro thiếu hụt nguồn cung.

Khí tự nhiên (14.53% WoW)

Giá khí tự nhiên kéo dài xu hướng tăng mạnh trong tuần qua khi thời tiết lạnh giá tại Châu Âu và Bắc Mỹ đã khiến cho nhu cầu tiêu thụ khí để sưởi ấm tăng vọt từ đó tạo áp lực lên nguồn cung.

Ure (+6,02% WoW)

Biến động tăng giá chủ yếu dựa vào biến động tăng giá mạnh của nguyên vật liệu đầu vào và ảnh hưởng từ diễn biến địa chính trị căng thẳng tại Trung Đông.

Quặng sắt (-6,01% WoW)

Giá quặng sắt trong tuần 8 – 12/1 đột ngột giảm 6% sau đà tăng tương như không có hồi kết, quay trở về quanh 133 USD/tấn trong khi tuần trước vượt qua mốc 145 USD/tấn, cao nhất trong 1 năm trở lại.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Tác động	Cổ phiếu đáng chú ý
Khí tự nhiên	Hồi phục	Điện nước & Xăng dầu khí đốt (Khí)	Tích cực	GAS
		Điện nước & Xăng dầu khí đốt (Điện khí)	Tiêu cực	POW, NT2
		Hóa chất (Phân bón)	Tiêu cực	DPM, DCM
Urea	Suy yếu	Hóa chất (Phân bón)	Tích cực	DPM, DCM
Quặng sắt	Hồi phục	Tài nguyên cơ bản (Thép)	Tích cực	HPG, HSG, NKG, TLH, VGS, POM

Khí tự nhiên

+14.53% WoW

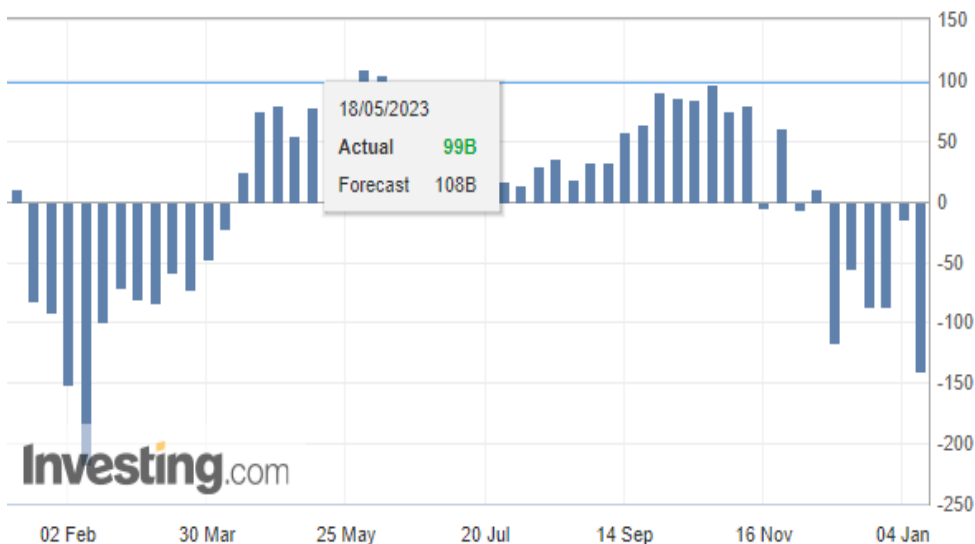
Giá khí tự nhiên trong tuần qua tiếp tục giữ đà tăng mạnh khi thời tiết trở nên lạnh hơn tại khu vực Bắc Mỹ và Châu Âu đã khiến cho nhu cầu sưởi ấm tăng cao. Ngoài ra dự trữ tồn kho khí tại Mỹ và Châu Âu cũng đã suy giảm đáng kể sau các đợt rút gần đây là một nguyên nhân khác kéo giá khí tăng mạnh trong thời gian vừa qua.

Tại Mỹ, các đợt không khí lạnh tiếp tục hoành hành gây bão tuyết và băng giá kéo dài đã khiến cho nhu cầu sưởi ấm tăng vọt. Cụ thể nhiệt độ tại Chicago và Oklahoma đã lần lượt xuống dưới -20C và -15C. Ngoài ra thời tiết dự kiến sẽ tiếp tục khắc nghiệt cho đến cuối tháng 1 gây nên lo ngại rằng nó có thể làm gián đoạn hoạt động sản xuất tại các cơ sở hạ tầng khí.

Trong khi đó để đáp ứng cho nhu cầu tiêu thụ tăng cao, trong tuần vừa qua các nhà chức trách tại Mỹ đã rút 140 tỷ feet khối từ kho dự trữ khí, đánh dấu đợt rút lớn nhất kể từ tháng 4/2023. Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ khí tăng cao ở châu Âu cũng đã khiến lượng khí tồn kho tại lục địa già giảm còn dưới mức 80% tính cho đến cuối tuần trước.

DSC dự báo giá khí tự nhiên sẽ tiếp tục gia tăng trong tuần sau khi đợt không khí lạnh mới tiếp tục gây bão tuyết và đóng băng tại khu vực Bắc Mỹ. Mặc dù vậy giá khí tự nhiên trong mùa đông năm nay sẽ không tăng mạnh như cùng kỳ năm ngoái khi lượng khí dự trữ của châu Âu vẫn cao hơn mức trung bình 5 năm là 68% và dự kiến kết thúc mùa đông với mức lấp đầy vẫn còn khoảng trên 50%.

Biểu đồ 1: Thay đổi tồn kho khí tự nhiên tại Mỹ (Nguồn: Investing)



Urea

+6,82% WoW

Tuần qua, giá phân bón thế giới phục hồi nhẹ sau sự điều chỉnh giá liên tiếp trong vòng 3T qua, đạt 352,5 USD/T, +6,02% WoW. Biến động tăng giá chủ yếu dựa vào biến động tăng giá mạnh của nguyên vật liệu đầu vào và ảnh hưởng từ diễn biến địa chính trị căng thẳng tại Trung Đông.

Thực tế, giá Urea trên thế giới diễn biến phân hóa ở từng khu vực. Giá phân bón tại châu Á, hay Trung Quốc trong xu hướng ảm đạm chịu ảnh hưởng bởi sức cầu của ngành nông nghiệp suy giảm, và mùa vụ đơn hàng cuối năm đã qua đi. Ngược lại, tại châu Âu và Mỹ, giá phân bón có tín hiệu phục hồi tốt hơn nhờ biến động giá khí đột biến.

Giá khí tự nhiên ghi nhận đà tăng điểm mạnh, đạt 3.12 USD/MMBtu, +39% trong vòng 1 tháng vừa qua. Một phần nguyên nhân bởi nhu cầu đối với nhiên liệu khí tăng lên bởi diễn biến thời tiết đặc biệt lạnh tới gần. Trước đó, lo ngại thiếu hụt nguồn cung khí đốt sau vụ rò rỉ đường ống tại Baltic. Điều này làm tăng chi phí nguyên liệu đối với nhà máy sản xuất phân bón.

Ngoài ra, diễn biến căng thẳng leo thang - chiến sự tại Trung Đông, khi có thêm sự tham chiến của Mỹ và Anh Quốc khiến cho giá cước vận tải biển tăng. Ngoài ra, rủi ro thiếu hụt nguồn cung Kali, Nito hay sản phẩm Ure đẩy lên cao. Song, đa phần các đơn hàng phân bón phục vụ cho mùa vụ xuân-hạ được dự trữ trước giai đoạn cuối năm 2023. Do đó, căng thẳng địa chính trị đang không ảnh hưởng quá lớn đến giá trị đơn hàng phân bón trong ngắn hạn.

DSC cho rằng giá phân bón thế giới sẽ tiếp tục ghi nhận tín hiệu phục hồi nhẹ, nhưng kỳ vọng không đáng kể. Do ảnh hưởng của giá khí đốt tăng, giá cước vận chuyển trong ngắn hạn; tuy nhiên, sức cầu của ngành nông nghiệp thực tế chưa bước vào chu kỳ phục hồi.

Biểu đồ 2: Diễn biến giá Ure thế giới (Nguồn: Economic Trading)



Quặng sắt

-10,14% WoW

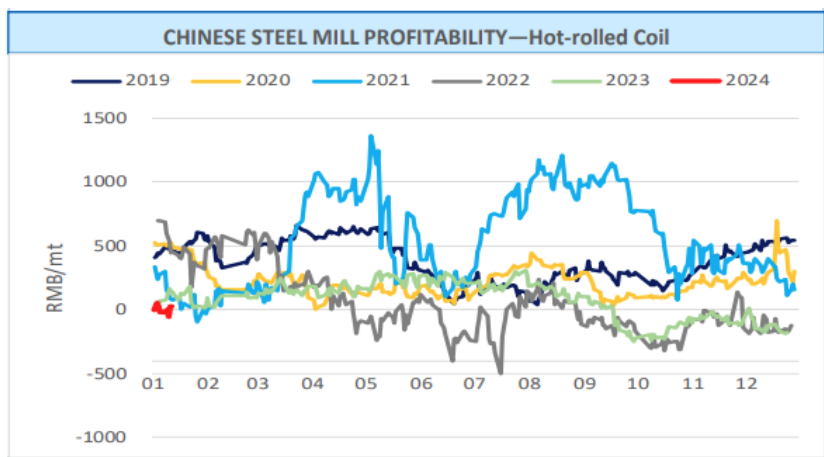
Giá quặng sắt trong tuần 8 – 12/1 đột ngột giảm 6% sau đà tăng tưởng như không có hồi kết, quay trở về quanh 133 USD/tấn trong khi tuần trước vượt qua mốc 145 USD/tấn, cao nhất trong 1 năm trở lại.

Nguyên nhân chủ yếu do lãi gộp ở các lò luyện thép tại Trung Quốc vẫn còn duy trì ở mức thấp sau thời gian dài tái khởi động. Cùng với đó, áp lực kinh tế toàn cầu liên tục cùng với sự không chắc chắn về nhu cầu vật liệu xây dựng trong năm nay làm giảm nhu cầu quặng sắt từ các lò luyện thép, thậm chí làm lu mờ triển vọng mua sắm định kỳ hằng năm để bổ sung hàng tồn kho. Từ các yếu tố trên, các chuyên gia dự báo khả năng cao lượng quặng sắt nhập khẩu vào quốc gia này sẽ suy giảm, dẫn tới giá giảm.

Nhìn về mặt lạc quan, các chính sách kích thích nền kinh tế của Trung Quốc vẫn có khả năng cứu vãn đà giảm của quặng sắt. Với quy mô khoảng 350 tỷ nhân dân tệ, có thể kỳ vọng đầu tư cơ sở hạ tầng mạnh mẽ sẽ hỗ trợ nền kinh tế trong tương lai gần.

DSC cho rằng giá quặng sắt sẽ tiếp tục hạ nhiệt trong tuần tới khi tình hình tiêu thụ thép tại Trung Quốc vẫn chưa mấy khả quan, từ đó kéo giảm nhu cầu nhập khẩu cũng như giá quặng sắt.

Biểu đồ 3: Lợi nhuận luyện thép cuộn cán nóng ở Trung Quốc vẫn còn ở mức thấp (Nguồn: MMI Price)





CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Chỉ số vĩ mô						
S&P 500	4.784,00	0,10%	1,85%	Tăng mạnh	10,00%	7,00%
VNIndex	1.155,00	-0,60%	0,00%	Hồi phục	0,30%	0,10%
Baltic Dirty Index	1.473,00	0,60%	6,43%	Hồi phục	39,80%	59,60%
Dollar Index	102,40	0,10%	-0,01%	Suy yếu	-3,90%	1,90%
BCOM index	97,96	0,30%	-0,68%	Suy yếu	-5,20%	-5,20%
US 10Y	3,94	-1,00%	-2,72%	Suy yếu	-16,10%	2,00%
Baltic Dry Index	1.460	-6,00%	-30,81%	Suy yếu	-24,50%	34,20%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Năng lượng						
Khí tự nhiên	3,31	6,80%	14,53%	Hồi phục	-0,90%	25,80%
Than	130,85	0,10%	-0,53%	Suy yếu	-8,30%	1,40%
Dầu Brent	78,29	1,10%	-0,60%	Suy yếu	-9,00%	-2,30%
Dầu WTI	72,68	0,90%	-1,53%	Suy yếu	-12,30%	-4,10%
Kim loại						
Vàng	2.049,00	1,00%	0,15%	Hồi phục	9,60%	4,70%
Thép	3.818,00	0,30%	-1,90%	Suy yếu	6,60%	3,70%
Thép HRC	568,50	-0,60%	-2,32%	Suy yếu	6,90%	3,60%
Quặng Sắt	133,00	-2,90%	-6,01%	Hồi phục	13,70%	19,30%
Nông nghiệp						
Gạo	17,67	0,90%	4,37%	Hồi phục	10,90%	18,60%
Đường	21,61	-0,70%	2,37%	Giảm mạnh	-18,00%	-9,60%
Heo hơi	50,50	0,40%	1,61%	Suy yếu	-1,60%	-18,20%
Bông	81,31	-0,10%	1,40%	Hồi phục	-4,30%	-1,50%
Cao Su	153,00	0,80%	0,13%	Hồi phục	5,50%	16,40%
Ngô	447,00	-2,30%	-2,98%	Suy yếu	-9,90%	-18,70%
Công nghiệp						
Urea	352,50	0,00%	6,02%	Suy yếu	-14,50%	-6,00%
Nhôm	2.219,00	-0,70%	-2,42%	Suy yếu	0,90%	-0,80%

* Giá hàng hóa Việt Nam



ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Tài nguyên cơ bản (Khai thác than) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (Thép) (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

*Các ngành được xác định dựa theo Wetrade

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Công Nguyên,
Chuyên viên Phân tích
nguyen.lc@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

